

# BỘ 10 ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN LỊCH SỬ 6 NĂM 2020 CÓ ĐÁP ÁN CHI TIẾT

## 1. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 6 – Số 1

TRƯỜNG THCS QUẢNG TÂM

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 6

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

**Câu 1:** Khoanh tròn vào phương án đúng nhất:

1. Cơ sở để người phương Đông sáng tạo ra Âm lịch là:

- A. Sự di chuyển của Trái Đất quay quanh Mặt Trời.
- B. Sự di chuyển của Mặt Trời quay quanh Trái Đất.
- C. Sự di chuyển của Trái Đất quanh Mặt Trăng.
- D. Sự di chuyển của Mặt Trăng quanh Trái Đất.

2. Tính khoảng cách thời gian giữa năm 179 TCN và năm 40:

- A. 219 năm
- B. 179 năm
- C. 40 năm
- D. 139 năm

3. Nhà khoa học nổi danh của phương Tây cổ đại trong lĩnh vực Vật lý là:

- A. Ác-si-mét
- B. Pi-ta-go
- C. Hê-rô-đốt
- D. Ta-lét

4. Trung Quốc cổ đại được hình thành bên hai con sông là:

- A. Ti-gơ-rơ và Ơ-phơ-rát
- B. Hoàng Hà và Trường Giang
- C. Sông Ấn và sông Hằng
- D. Sông Hồng và sông Mê-kông

**Câu 2:** Các quốc gia cổ đại phương Đông hình thành vào thời gian nào và ở đâu? Nguyên nhân hình thành các quốc gia cổ đại phương Đông?

**Câu 3:** Trình bày những thành tựu của phương Tây cổ đại. Những thành tựu nào còn được sử dụng đến ngày nay?

**ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 6 – SỐ 1**

**Câu 1.**

1	2	3	4
D	A	A	B

**Câu 2:**

Các quốc gia cổ đại phương Đông hình thành vào khoảng thiên niên kỷ IV - III TCN ở bên các dòng sông lớn: Hoàng Hà và Trường Giang, sông Nin, Sông Ấn và sông Hằng,...

Nguyên nhân xuất hiện của các quốc gia cổ đại phương Đông:

- Cư dân bên các dòng sông lớn ngày càng đông.
- Đất đai ven sông màu mỡ, dễ trồng trọt.
- Người dân biết làm thủy lợi để phục vụ cho nông nghiệp.
- Thu hoạch lúa gạo được nâng cao dẫn tới sự xuất hiện giàu nghèo trong xã hội.
- Nhà nước ra đời.

**Câu 3:**

Những thành tựu của các quốc gia cổ đại phương Tây: (3 điểm)

- Lịch: Sáng tạo ra Dương lịch dựa theo sự di chuyển của Trái Đất quanh Mặt Trời.
- Chữ viết: hệ chữ cái a, b, c gồm 26 chữ cái.
- Khoa học - kỹ thuật:
  - + Có nhiều thành tựu trong các lĩnh vực như số học, hình học, thiên văn, vật lý, triết học, sử học, địa lý....
  - + Liệt kê được tên một số các nhà khoa học nổi danh ở mỗi lĩnh vực
- Văn học - nghệ thuật:
  - + Văn học: nổi tiếng với các bộ sử thi, kịch thơ
  - + Các công trình kiến trúc, điêu khắc...

Những thành tựu còn được sử dụng đến ngày nay: chữ viết, dương lịch, các phát minh trong toán học, vật lý, triết học.... (1 điểm)

**2. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 6 – Số 2**

TRƯỜNG THCS TRẦN MAI NINH

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 6

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1.** Câu nói “Dân ta phải biết sử ta

Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam” là của ai?

- A Võ Nguyên Giáp.
- B. Hồ Chí Minh.
- C. Phạm Văn Đồng.
- D. Lê Duẩn.

**Câu 2.** Chữ tượng hình là

- A Vẽ mô phỏng vật thật để nói lên ý nghĩa của con người.
- B. Chữ viết đơn giản.
- C. Chữ theo ngữ hệ latin.
- D. Chữ cái a,b,c.

**Câu 3.** Xã hội cổ đại phương Tây gồm những giai cấp nào?

- A Thống trị và bị trị.
- B. Chủ nô và nô lệ.
- C. Quý tộc và nông dân công xã.
- D. Quý tộc và chủ nô.

**Câu 4.** Dấu tích người tối cổ được tìm thấy ở những nơi nào trên thế giới?

- A Việt Nam, Thái Lan.
- B. Đông phi, Đông Nam Á, Trung Quốc, Châu Âu.
- C. Trung Quốc, Thái Lan, Ấn Độ.
- D. Ấn Độ, Lưỡng Hà, Ai Cập, Trung Quốc.

**Câu 5.** Một thế kỉ là bao nhiêu năm?

- A 10 năm.
- B. 100 năm.
- C. 1000 năm.
- D. 10000 năm.

**Câu 6.** Vật liệu người tinh khôn sử dụng để làm công cụ lao động là

- A Vỏ ốc.
- B. Đồ gốm.
- C. Đá, tre, gỗ, xương, sừng.
- D. Rìu, bôn, chày.

**Câu 7.** Tại quê hương Núi Thành (Quảng Nam), đã phát hiện dấu vết của người Tiền - sơ sử, thuộc di tích

- A Bà Tró.
- B. Bà Dũ.
- C. Quỳnh Vãn.

C. Hạ Long.

**Câu 8.** Quá trình tiến hóa của loài người diễn ra như thế nào?

- A Người tối cổ- Người cổ – Người tinh khôn.
- B. Vượn - Tinh Tinh - Người tinh khôn.
- C. Vượn người - Người tối cổ - Người tinh khôn.
- D. Vượn cổ - Người tối cổ - Người tinh khôn.

### **B. PHẦN TỰ LUẬN**

**Câu 1.** So sánh sự khác nhau giữa người tối cổ và người tinh khôn? Vì sao xã hội nguyên thủy tan rã?

**Câu 2.** Nêu những điểm mới trong đời sống vật chất của người nguyên thủy trên đất nước ta?

**Câu 3.** Dấu tích của người tối cổ được tìm thấy ở đâu trên đất nước ta? Việc tìm thấy dấu tích người tối cổ trên đất nước ta có ý nghĩa gì?

## **ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 6 – SỐ 2**

### **A. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

I. Chọn ý đúng nhất và khoanh tròn vào chữ cái đầu câu (2đ)

- 1. b.
- 2. a.
- 3. b.
- 4. b.
- 5. b.
- 6. c.
- 7. b.
- 8. d.

### **B. PHẦN TỰ LUẬN**

**Câu 1** Trình bày được

a. Sự khác nhau giữa Người tối cổ và Người tinh khôn

- Người tối cổ: Trán thấp và bẹt ra phía sau, u mày cao, khắp cơ thể phủ một lớp lông ngắn, dáng đi hơi còng, lao về phía trước, thể tích sọ não từ 850cm<sup>3</sup>- 1100cm<sup>3</sup>(1đ)

- Người tinh khôn: Mặt phẳng, trán cao, không còn lớp lông trên người, dáng đi thẳng, bàn tay nhỏ khéo léo, thể tích sọ não lớn 1450cm<sup>3</sup>.(1đ)

b. Vì sao xã hội nguyên thủy tan rã Nhờ có công cụ kim loại (đồ đồng) → sản xuất phát triển → sản phẩm con người tạo ra không chỉ đủ ăn mà còn dư thừa → có sự chiếm đoạt của cải dư thừa → XH phân hóa giàu nghèo → XH nguyên thủy tan rã.(1đ)

### **Câu 2** Đời sống vật chất

- Người tinh khôn thường xuyên cải tiến và đạt được những bước tiến về cải tiến công cụ.
- Thời Sơn Vi con người đã ghè đẽo các hòn cuội thành rìu đến thời văn hóa Hòa Bình - Bắc Sơn họ biết dùng các loại đá khác nhau để mài thành các công cụ như: rìu, bôn, chày.
- Họ biết dùng tre, gỗ, xương, sừng làm công cụ.
- Biết trồng trọt và chăn nuôi.

### **Câu 3** Trình bày được

- Địa điểm tìm thấy
- + Hang Thẩm Khuyên, Thẩm Hai (Lạng Sơn).(0,5đ)
- + Núi Đọ, Quan Yên (Thanh Hóa, Xuân Lộc (Đồng Nai).(0,5đ)
- Ý nghĩa: Thể hiện Việt Nam ta là quê hương của loài người, là một trong những nơi xuất hiện con người sớm trên Trái Đất, chúng ta phải biết giữ gìn những dấu tích lịch sử có ở địa phương và lòng tự hào yêu quê hương, đất nước.(1đ)

## **3. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 6 – Số 3**

**TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN TRỖI**

**ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1**

**MÔN LỊCH SỬ 6**

**NĂM HỌC 2020-2021**

**Thời gian: 45 phút**

**Câu 1** (1 điểm) Khoanh tròn vào phương án đúng nhất:

1. Người tinh khôn xuất hiện vào thời gian nào?
  - A. khoảng 3 - 4 triệu năm trước đây
  - B. khoảng 4 vạn năm trước đây
  - C. khoảng thiên niên kỉ thứ I TCN
  - D. khoảng thiên niên kỉ thứ IV TCN
2. Khoảng thiên niên kỉ IV TCN con người đã phát minh ra công cụ chất liệu gì?
  - A. Đá
  - B. Xương
  - C. Kim loại
  - D. Gốm

3. Địa điểm hình thành các quốc gia cổ đại phương Tây là:

- A. Sông Hoàng Hà
- B. Bán đảo Italia và Ban Căng
- C. Châu Phi
- D. Ai Cập

4. Xã hội cổ đại phương Tây có mấy giai cấp?

- A. 2
- B. 4
- C. 5
- D. 3

**Câu 2** (5 điểm) Những điểm mới trong đời sống tinh thần của người nguyên thủy là gì? Hãy nhận xét về tập tục chôn công cụ lao động theo người chết ở thời nguyên thủy?

**Câu 3** (4 điểm) So sánh các quốc gia cổ đại phương Tây và phương Đông về điều kiện tự nhiên, thời gian hình thành, kinh tế, chính trị - xã hội.

### ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 6 – SỐ 3

**Câu 1** (1 điểm) Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm:

1	2	3	4
B	C	B	A

**Câu 2** (5 điểm)

Những điểm mới trong đời sống của người nguyên thủy: (2 điểm)

Người nguyên thủy thời Hòa Bình - Bắc Sơn không chỉ biết chế tạo công cụ lao động mà còn biết làm trang sức. (0,5)

Mô tả cuộc sống qua những bức tranh trong hang động. (0,5)

Quan hệ trong các thị tộc ngày càng gắn bó. (0,5)

Chôn các công cụ lao động theo người chết. (0,5)

Nhận xét về tập tục chôn công cụ lao động theo người chết: (3 điểm)

Hình thành các quan niệm về tâm linh.

Người nguyên thủy quan niệm chết là sang thế giới khác, con người vẫn cần lao động.

Thể hiện sự phát triển của đời sống tinh thần của người nguyên thủy: đã biết tôn trọng người chết.

**Câu 3** (4 điểm) So sánh các quốc gia cổ đại phương Tây và phương Đông

Tiêu chí	Phương Tây	Phương Đông
----------	------------	-------------

Điều kiện tự nhiên	Hai bán đảo Ban Căng và I-ta-li-a. Đất đai không thuận lợi cho việc trồng lúa nhưng có đường bờ biển dài thuận lợi cho thương nghiệp.	Có những dòng sông lớn: Sông Nin ở Ai Cập, Ti-gơ-rơ và Ơ-phơ-rát ở Lưỡng Hà, .... Đất ven sông vừa màu mỡ, vừa dễ trồng trọt.
Thời gian hình thành	Khoảng đầu thiên kỉ I TCN.	Khoảng cuối thiên niên kỉ IV đầu thiên niên kỉ III TCN.
Kinh tế	Biết làm thủy lợi.  Cư dân chủ yếu làm nông nghiệp.	Trồng các loại cây lưu niên, làm các nghề thủ công. Thương nghiệp phát triển.
Chính trị - xã hội	Nhà nước quân chủ chuyên chế. Xã hội gồm 3 tầng lớp: Quý tộc, nông dân, nô lệ.	Chiếm hữu nô lệ. Xã hội gồm các giai cấp: Chủ nô và nô lệ.

#### 4. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 6 – Số 4

TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1  
MÔN LỊCH SỬ 6  
NĂM HỌC 2020-2021  
Thời gian: 45 phút

**Câu 1.** Người tinh khôn sống như thế nào?

**Câu 2.** Các quốc gia Cổ đại Phương đông được hình thành ở đâu và từ bao giờ?

**Câu 3.** Xã hội cổ đại Hi Lạp, Rô-ma gồm những giai cấp nào?

**Câu 4.** Các quốc gia Cổ đại Phương đông đã có những thành tựu văn hóa gì?

#### ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 6 – SỐ 4

**Câu 1.** Người tinh khôn sống như thế nào?

Người tinh khôn sống theo từng nhóm nhỏ có quan hệ huyết thống, ăn chung, ở chung gọi là thị tộc.

Biết trồng trọt chăn nuôi

Làm gốm, dệt vải.

Làm đồ trang sức.

**Câu 2.** Các quốc gia Cổ đại Phương đông được hình thành ở đâu và từ bao giờ? (2,5đ)

Từ cuối thiên niên kỷ IV đến đầu thiên niên kỷ III TCN, các quốc gia cổ đại phương Đông được hình thành ở Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Quốc. (1đ)

Các quốc gia cổ đại phương Đông được hình thành từ các con sông lớn. (1đ)

Kinh tế chính là nông nghiệp. (0,5đ)

**Câu 3.** Xã hội cổ đại Hi Lạp, Rô-ma gồm những giai cấp nào ? (2đ)

Chủ nô: có quyền lực, giàu có và bóc lột nô lệ. (1đ)

Nô lệ: họ là những người dân nghèo và tù binh, họ là lực lượng sản xuất chính, nhưng sản phẩm họ làm ra đều thuộc về chủ nô, họ bị bóc lột, đánh đập. (1đ)

**Câu 4.** Các quốc gia Cổ đại Phương đông đã có những thành tựu văn hóa gì? (3đ)

Hiểu biết về thiên văn, sáng tạo ra lịch. (0,5đ)

Chữ viết: chữ tượng hình ra đời sớm nhất. (0,5đ)

Được viết trên giấy Pa pi rút, trên mai rùa, thẻ tre, đất sét... (0,5đ)

Chữ số: sáng tạo ra số, ( $\pi=3,16$ ) toán học. (0,5đ)

Kiến trúc điêu khắc tháp Ba bi lon (Lưỡng Hà), Kim tự tháp (Ai Cập). (1đ)

## 5. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 6 – Số 5

TRƯỜNG THCS ĐÔNG CƯƠNG

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1  
MÔN LỊCH SỬ 6  
NĂM HỌC 2020-2021  
Thời gian: 45 phút

**Câu 1.** Lịch sử là

- A. khoa học tìm hiểu về quá khứ
- B. những gì đã diễn ra trong quá khứ
- C. sự hiểu biết của con người về quá khứ
- D. sự ghi lại các sự kiện diễn ra xung quanh con người

**Câu 2.** Theo Công lịch, một năm có

- A. 365 ngày, chia làm 12 tháng
- B. 365 ngày, chia làm 13 tháng
- C. 366 ngày, chia làm 12 tháng
- D. 366 ngày, chia làm 13 tháng

**Câu 3.** Điểm khác nhau giữa Người tinh khôn và Người tối cổ là gì?

- A. Mặt phẳng, trán cao, không còn lớp lông trên người, dáng đi thẳng, thể tích sọ não lớn (1450 )



- B. Trán cao, còn lớp lông trên người, dáng đi thẳng, thể tích sọ não từ (850 – 1100 )
- C. Khắp cơ thể còn phủ một lớp lông ngắn, dáng đi còn hơi cồng, thể tích sọ não từ (850 – 1100 )
- D. Trán thấp và bợt ra phía sau, u mày nổi cao, khắp cơ thể còn phủ một lớp lông ngắn

**Câu 4.** Nhận xét nào dưới đây là đúng về xã hội nguyên thủy?

- A. Xã hội loài người phát triển, nhưng trình độ phát triển còn thấp
- B. Xã hội loài người thời công nghệ cao, đã đạt được thành tựu khoa học – kĩ thuật
- C. Xã hội loài người mới xuất hiện, còn nguyên sơ không khác động vật lắm
- D. Xã hội loài người đã có vua, quan lại và các tầng lớp khác

**Câu 5.** Điểm tiến bộ trong kĩ thuật chế tác công cụ đá của Người tinh khôn so với Người tối cổ là:

- A. Công cụ được ghè đẽo thô sơ
- B. Công cụ được ghè đẽo cẩn thận hơn.
- C. Công cụ đã biết mài ở lưỡi cho sắc
- D. Công cụ bằng kim loại.

**Câu 6.** Một thiên niên kỉ gồm bao nhiêu năm?

- A. 2000 năm                      B. 10 năm
- C. 100 năm                        D. 1000 năm

**Câu 7.** Để tính thời gian, con người dựa vào điều gì?

- A. Ánh sáng của mặt trời
- B. Nước sông hàng năm
- C. Thời tiết
- D. Chu kỳ mọc, lặn, di chuyển của mặt trời, mặt trăng

**Câu 8.** Câu nào sau đây diễn tả không đúng về điều kiện tự nhiên của các quốc gia cổ đại phương Tây ?

- A. Là vùng bán đảo, có rất ít đồng bằng.
- B. Chủ yếu là đất đồi, khô và cứng.
- C. Đất đai phì nhiêu màu mỡ, được phù sa bồi đắp hàng năm.
- D. Có nhiều hải cảng tốt, thuận lợi cho thương nghiệp phát triển.

**Câu 9.** Nổi tên các nhà khoa học sao cho phù hợp lĩnh vực nghiên cứu:

Tên các nhà khoa học	Lĩnh vực nghiên cứu
1. Ác-si-mét	a. Triết học

2. Sơ-ra-bôn	b. Sử học
3. Hê-rô-đốt, Tu-xi-đít	c. Địa lí
4. Pla-tôn, A-ri-xtốt	d. Vật lí

A. 1-d; 2-c; 3-b; 4-a

B. 1-c; 2-d; 3-b; 4-a

C. 1-d; 2-a; 3-c; 4-b

D. 1-c; 2-d; 3-a; 4-b

### B. TỰ LUẬN

**Câu 10.** Người ta đã dựa vào đâu để biết và dựng lại lịch sử ?

**Câu 11.** Hãy giải thích vì sao khi sản xuất phát triển thì xã hội nguyên thủy tan rã?

## ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 6 – SỐ 5

### A. TRẮC NGHIỆM

1          2          3          4          5          6          7          8          9

B          A          A          C          C          D          D          C          A

### B. TỰ LUẬN

**Câu 10.**

\* Thời gian trôi qua, những dấu tích của con người vẫn được giữ lại dưới nhiều dạng khác nhau:

- Tư liệu truyền miệng: những câu chuyện, những lời mô tả được truyền từ đời này qua đời khác ở nhiều dạng khác nhau

- Tư liệu hiện vật: những di tích, đồ vật của người xưa còn lưu giữ trong lòng đất hay trên mặt đất

- Tư liệu chữ viết: những bản ghi chép, hay được in, khắc bằng chữ viết

=> Đó chính là cơ sở để chúng ta biết và dựng lại lịch sử

**Câu 11.**

- Khoảng 4000 năm TCN, con người đã phát hiện ra kim loại và dùng kim loại làm công cụ lao động.

- Nhờ công cụ kim loại, con người có thể khai phá đất hoang, tăng diện tích trồng trọt

-> Sản phẩm làm ra nhiều -> dư thừa -> tư hữu.

-> Xã hội đã phân chia giàu nghèo nên xã hội nguyên thủy dần dần tan rã.

## 6. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 6 – Số 6

TRƯỜNG THCS TRẦN PHÚ

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 6

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

**Câu 1.** Người Hi Lạp và Rô-ma đã có những đóng góp gì về văn hoá?

**Câu 2.** Vì sao nước Âu Lạc sụp đổ? Qua đó em rút ra bài học gì đối với công cuộc bảo vệ chủ quyền đất nước hiện nay?

### ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 6 – SỐ 6

**Câu 1.**

\* Những đóng góp về văn hóa của người Hi Lạp và Rô ma

- Biết làm lịch dựa theo chuyển động của Trái Đất quay xung quanh Mặt Trời. Họ tính được 1 năm có 365 ngày 6 giờ, chia làm 12 tháng. Đó là Dương lịch

- Sáng tạo ra hệ chữ cái a,b,c, ban đầu gồm 20 chữ sau là 26 chữ mà ngày nay chúng ta vẫn đang dùng

- Các ngành khoa học :

+ Phát triển cao, đặt nền móng cho các ngành khoa học sau này.

+ Một số nhà khoa học nổi tiếng trong các lĩnh vực: Ta-lét, Pi-ta-go, Ô-cơ-lít (Toán học.; Ác-si-mét (Vật lí); Pla-tôn, A-ri-xtốt (Triết học.; Hê-rô-đốt, Tu-xi-đít (Sử học.; Stơ-ra-bôn (Địa lí)...

- Kiến trúc và điêu khắc với nhiều công trình nổi tiếng như: đền Pác-tê-nông ở A-ten, đấu trường Cô-li-dê ở Rô-ma, tượng Lực sĩ ném đĩa, thần Vệ nữ ở Mi-lô...

**Câu 2.**

\* Nước Âu Lạc sụp đổ vì:

- Triệu Đà dùng kế chia rẽ nội bộ khiến các tướng giỏi bỏ về quê.

- Do An Dương Vương chủ quan, mất cảnh giác, không đề phòng quân giặc

\* Bài học đối với công cuộc bảo vệ chủ quyền đất nước hiện nay:

- Xây dựng đất nước vững mạnh, chú trọng xây dựng khối đoàn kết toàn dân

- Luôn có ý thức đề cao cảnh giác với âm mưu xâm lược của kẻ thù

## 7. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 6 – Số 7

TRƯỜNG THCS CÙ CHÍNH LAN

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 6

NĂM HỌC 2020-2021

**Thời gian: 45 phút**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1.** Người tinh khôn xuất hiện vào thời gian nào?

- A. Khoảng 3 - 4 triệu năm trước đây
- B. Khoảng 4 vạn năm trước đây
- C. Khoảng thiên niên kỉ thứ I TCN
- D. Khoảng thiên niên kỉ thứ IV TCN

**Câu 2.** Khoảng thiên niên kỉ IV TCN con người đã phát minh ra công cụ chất liệu gì?

- A. Đá
- B. Xương
- C. Kim loại
- D. Gốm

**Câu 3.** Địa điểm hình thành các quốc gia cổ đại phương Tây là:

- A. Sông Hoàng Hà
- B. Bán đảo Italia và Ban Căng
- C. Châu Phi
- D. Ai Cập

**Câu 4.** Xã hội cổ đại phương Tây có mấy giai cấp?

- A. 2
- B. 4
- C. 5
- D. 3

**PHẦN II. TỰ LUẬN**

**Câu 1.** Những điểm mới trong đời sống tinh thần của người nguyên thủy là gì? Hãy nhận xét về tập tục chôn công cụ lao động theo người chết ở thời nguyên thủy?

**Câu 2.** So sánh các quốc gia cổ đại phương Tây và phương Đông về điều kiện tự nhiên, thời gian hình thành, kinh tế, chính trị - xã hội.

**ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 6 – SỐ 7**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM**

1	2	3	4
B	C	B	A

**PHẦN II. TỰ LUẬN**

**Câu 1.**

\* Những điểm mới trong đời sống của người nguyên thủy:

- Người nguyên thủy thời Hòa Bình - Bắc Sơn không chỉ biết chế tạo công cụ lao động mà còn biết làm trang sức.
- Mô tả cuộc sống qua những bức tranh trong hang động

- Quan hệ trong các thị tộc ngày càng gắn bó
- Chôn các công cụ lao động theo người chết
- \* Nhận xét về tập tục chôn công cụ lao động theo người chết:
  - Hình thành các quan niệm về tâm linh.
  - Người nguyên thủy quan niệm chết là sang thế giới khác, con người vẫn cần lao động.
  - Thể hiện sự phát triển của đời sống tinh thần của người nguyên thủy: đã biết tôn trọng người chết.

## Câu 2.

\* Phương Tây:

- Điều kiện tự nhiên
- + Hai bán đảo Ban Căng và I-ta-li-a.
- + Đất đai không thuận lợi cho việc trồng lúa nhưng có đường bờ biển dài thuận lợi cho thương nghiệp.
- Thời gian hình thành: Khoảng đầu thiên kỉ I TCN.
- Kinh tế:
  - + Trồng các loại cây lưu niên, làm các nghề thủ công.
  - + Thương nghiệp phát triển.
- Chính trị - xã hội:
  - + Nhà nước dân chủ chủ nô
  - + Xã hội gồm 2 giai cấp cơ bản : chủ nô và nô lệ

\* Phương Đông:

- Điều kiện tự nhiên:
  - + Có những dòng sông lớn: Sông Nin ở Ai Cập, Ti-gơ-rơ và Ơ-phơ-rát ở Lưỡng Hà, ....
  - + Đất ven sông vừa màu mỡ, vừa dễ trồng trọt.
- Thời gian hình thành: Khoảng cuối thiên niên kỉ IV đầu thiên niên kỉ III TCN.
- Kinh tế:
  - + Biết làm thủy lợi.
  - + Cư dân chủ yếu làm nông nghiệp.
- Chính trị - xã hội:
  - + Nhà nước quân chủ chuyên chế.
  - + Xã hội gồm 2 giai cấp đối kháng: thống trị (vua, quý tộc...), bị trị ( nông dân công xã, nô lệ...)

## 8. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 6 – Số 8

**TRƯỜNG THCS MINH KHAI****ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1****MÔN LỊCH SỬ 6****NĂM HỌC 2020-2021****Thời gian: 45 phút****I. TRẮC NGHIỆM****Câu 1.** Kim loại dùng đầu tiên của người Phùng Nguyên – Hoa Lộc

- A. Thiếc.
- B. Kẽm.
- C. Đồng.
- D. Sắt.

**Câu 2.** Chế độ thị tộc phụ hệ là chế độ

- A. gồm những người cùng chung huyết thống sống với nhau và người đàn ông làm chủ.
- B. gồm những người cùng chung huyết thống sống với nhau và người đàn bà làm chủ.
- C. gồm những người không chung huyết thống sống với nhau và người đàn ông làm chủ.
- D. gồm những người không chung huyết thống sống với nhau và người đàn bà làm chủ.

**Câu 3.** Kinh đô Văn Lang ở

- A. Thăng Long (Hà Nội).
- B. Bạch Hạc (Phú Thọ).
- C. Phong Châu (Phú Thọ).
- D. Phong Khê (Cổ Loa)

**Câu 4.** Cư dân Văn Lang lại ở nhà sàn vì muốn

- A. tránh thú dữ.
- B. chống kẻ thù.
- C. ở nhà cao ráo.
- D. thuận lợi để ca hát, nhảy múa.

**Câu 5.** Tại sao An Dương Vương thất bại trước quân xâm lược?

- A. Quân giặc quá mạnh.
- B. Thiếu vũ khí, quân đội non yếu.
- C. Thiếu cảnh giác trước kẻ thù.
- D. Mất nỏ thần.

**Câu 6.** Nước Văn Lang ra đời vì:

- A. xã hội phân hóa giàu nghèo, nhu cầu trị thủy.
- B. nhu cầu trị thủy, chống giặc ngoại xâm.
- C. xã hội phân hóa giàu nghèo, nhu cầu chống ngoại xâm.

D. nhu cầu trị thủy, chống ngoại xâm, xã hội phân hóa giàu nghèo.

**Câu 7.** Thành Cổ Loa do ai xây dựng?

- A. Hùng Vương.
- B. An Dương Vương.
- C. Triệu Đà.
- D. Triệu Việt Vương.

**Câu 8.** Tại sao gọi là Âu Lạc?

- A. Ghép tên hai tộc người Tây Âu và Lạc Việt.
- B. Muốn an cư lạc nghiệp.
- C. Cư dân chủ yếu là người Tây Âu.
- D. Cư dân chủ yếu là người Lạc Việt.

## II. TỰ LUẬN

**Câu 1.** Tại sao nghề nông trồng lúa nước ra đời có vai trò rất quan trọng đối với người Việt?

**Câu 2.** Trình bày cuộc kháng chiến chống quân Tần.

**Câu 3.** Em hiểu thế nào về câu nói của Bác Hồ: “Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”. Liên hệ trách nhiệm bản thân.

## ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 6 – SỐ 8

### I. TRẮC NGHIỆM

1.C    2.A    3.B    4.A    5.C    6.D    7.B    8.A

### II. TỰ LUẬN

**Câu 1.**

- Thóc lúa đã trở thành lương thực chính của người Việt.
- Nghề nông trồng lúa nước ra đời góp phần làm cho cuộc sống của con người được ổn định hơn, các đồng bằng màu mỡ của các con sông lớn như sông Hồng, sông Mã, sông Cả,... dần trở thành nơi định cư lâu dài của người Việt.

**Câu 2.**

\* Hoàn cảnh:

- Vào cuối thế kỉ III TCN - đời vua Hùng thứ 18, đất nước Văn Lang suy yếu.
- Năm 218 TCN, vua Tần sai quân đánh xuống phương Nam để mở rộng bờ cõi.

\* Diễn biến:

- Năm 214 TCN, quân Tần tiến đánh Văn Lang.

- Nhân dân ta kiên quyết kháng chiến.

\* Kết quả: Nhà Tần phải hạ lệnh bãi binh. Cuộc kháng chiến chống Tần của ta thắng lợi.

### Câu 3.

\* Suy nghĩ về câu nói của Bác Hồ: “Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”.

- Các Vua Hùng là những người đầu tiên viết nên những trang sử vẻ của dân tộc ta và truyền nối cho muôn đời con cháu đến hôm nay và cả mai sau. Vậy nên, tưởng nhớ và biết ơn các Vua Hùng là đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của mỗi người dân Việt Nam.

- Mỗi tấc đất này đều phải đổi bằng núi xương, sông máu và mồ hôi của các thế hệ người Việt Nam ta. Bởi vậy, “Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”! Đây là bổn phận, là tình cảm, là trách nhiệm và nghĩa vụ thiêng liêng của tất cả những ai mang dòng máu Lạc Hồng.

\* Trách nhiệm của bản thân:

- Chăm chỉ học tập để sau này đem những kiến thức, hiểu biết của mình góp phần xây dựng và bảo vệ đất nước.

- Luôn sống đoàn kết, giúp đỡ mọi người để xây dựng khối đoàn kết chung.

- Đấu tranh chống lại các biểu hiện diễn biến hòa bình, các hoạt động đi ngược lại nền hòa bình, độc lập, thống nhất mà các thế hệ cha anh đi trước đã đánh đổi xương máu để xây dựng.

## 9. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 6 – Số 9

TRƯỜNG THCS ĐÔNG TÂN

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 6

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

**Câu 1.** Lập bảng thống kê so sánh sự tiến bộ về kinh tế dưới thời Âu Lạc và Văn Lang?

Nội dung so sánh	Nước Văn Lang	Nước Âu Lạc
Công cụ sản xuất nông nghiệp		
Sản phẩm nông nghiệp		
Các nghề thủ công		

**Câu 2.** Trình bày những công trình văn hoá tiêu biểu của thời Văn Lang - Âu Lạc?

**Câu 3.** Vì sao nghề đồ gốm phát triển tạo điều kiện phát minh ra thuật luyện kim?

**Câu 4.** Thời Văn Lang - Âu Lạc đã để lại cho chúng ta những gì?



## ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 6 – SỐ 9

### Câu 1.

Bảng thống kê so sánh sự tiến bộ về kinh tế dưới thời Âu Lạc và Văn Lang:

Nội dung so sánh	Nước Văn Lang	Nước Âu Lạc
Công cụ sản xuất nông nghiệp	Sử dụng lưỡi cày đồng.	Lưỡi cày đồng được cải tiến và được dùng phổ biến hơn.
Sản phẩm nông nghiệp	Lúa, gạo, khoai, đậu, rau củ.	Lúa, gạo, khoai, đậu, rau củ... ngày một nhiều hơn.
Các nghề thủ công	Nghề gốm, dệt, làm đồ trang sức, đóng thuyền, luyện kim.	Nghề gốm, làm đồ trang sức, đóng thuyền đều tiến bộ. Ngành xây dựng và luyện kim đặc biệt phát triển.

### Câu 2.

- Trống đồng:

+ Chính giữa mặt trống là một ngôi sao nhiều cánh tượng trưng cho Mặt Trời.

Trống đồng còn được gọi là “Trống sấm” người ta đánh trống đồng để cầu nắng, cầu mưa, những nghi lễ của cư dân nông nghiệp trồng lúa nước.

+ Có thể coi trống đồng là hiện vật tiêu biểu của nền văn minh Văn Lang. Trống đồng Đông Sơn là sản phẩm của lao động sáng tạo, một tác phẩm nghệ thuật với những hình thức phong phú, sinh động, phủ đầy trên mặt trống đồng và tang trống, phản ánh bằng hình ảnh cuộc sống lao động, những hình thức tín ngưỡng và lễ hội của cư dân nông nghiệp thời Hùng Vương.

- Thành Cổ Loa: là một công trình kiến trúc độc đáo, sáng tạo của nhân dân Âu Lạc, nó còn thể hiện trình độ phát triển cao trí tuệ sáng tạo của cư dân Âu Lạc sống cách ngày nay hơn 2000 năm. Được xem là biểu tượng của nền văn minh Việt cổ.

**Câu 3.** Nghề đồ gốm phát triển tạo điều kiện phát minh ra thuật luyện kim:

- Kim loại trong tự nhiên tồn tại chủ yếu ở dạng quặng, không như đá. Muốn có kim loại nguyên chất, phải biết lọc từ quặng. Chính trong quá trình nung đồ gốm, con người đã phát hiện ra điều này. Do đồng có nhiệt độ nóng chảy thấp (800°C - 1000°C., nên vào thời đó. đây là kim loại được phát hiện và sử dụng đầu tiên. Hơn nữa, đồng thì không dẻo hay mài được như đá, vậy thì làm thế nào để có được công cụ đồng.

- Nhờ nghề làm đồ gốm, người ta biết làm khuôn đúc bằng đất sét nung. Tiếp đó, nung chảy đồng, rót vào khuôn để tạo ra công cụ hay đồ dùng cần thiết. Thuật luyện kim đã được phát minh như vậy.

**Câu 4.** Thời Văn Lang - Âu Lạc đã để lại cho chúng ta:

- Tổ quốc.
- Thuật luyện kim.
- Nông nghiệp lúa nước.
- Phong tục tập quán riêng.
- Bài học đầu tiên về công cuộc giữ nước.

## 10. Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử 6 – Số 10

TRƯỜNG THCS HÀM RỒNG

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 6

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

**Câu 1.** Lịch sử là gì? Học Lịch sử để làm gì?

**Câu 2.** Người xưa đã tính thời gian bằng cách nào?

**Câu 3.** Hãy giải thích vì sao trên tờ lịch của Việt Nam có ghi thêm ngày, tháng, năm âm lịch?

### ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN SỬ 6 – SỐ 10

**Câu 1.**

\* Lịch sử là:

- Là những gì diễn ra trong quá khứ, từ khi con người xuất hiện.
- Là một khoa học.

\* Học lịch sử để:

- Biết được nguồn cội.
- Biết ơn tổ tiên.
- Phấn đấu học tập, dựng xây đất nước.
- Phê phán những điều chưa đúng
- Ca ngợi những điều tốt đẹp.

**Câu 2.** Người xưa đã tính thời gian bằng cách:

- Quan sát sự di chuyển của mặt trời, mặt trăng => làm ra lịch.
- Có hai loại:
  - + Lịch dương.

+ Lịch âm.

- Năm -> tháng -> ngày -> giờ -> phút -> giây.

**Câu 3.** Trên tờ lịch của chúng ta có ghi thêm ngày, tháng, năm âm lịch, vì:

- Cơ sở tính âm lịch là dựa trên sự di chuyển của Mặt Trăng quanh Trái Đất, cách tính này có liên quan chặt chẽ đến thời vụ của sản xuất nông nghiệp. Nước ta là một nước có nền kinh tế nông nghiệp từ lâu đời. Vì vậy, lịch ghi cả ngày, tháng âm lịch để nông dân thực hiện sản xuất nông nghiệp theo đúng thời vụ.

- Tổ tiên chúng ta từ xưa đã sử dụng âm lịch nên những ngày lễ, tết cổ truyền, những ngày cúng, giỗ, ... Chúng ta đều dùng ngày âm lịch. Vì thế, cần phải ghi thêm ngày âm lịch tương ứng với ngày dương lịch.